

**Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam và các công ty con**  
**Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn ba tháng kết thúc**  
**ngày 31 tháng 3 năm 2025 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09a – DN/HN**  
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014 TT-BTC*  
*ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**

**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

Tổng doanh thu thể hiện tổng giá trị hàng bán và dịch vụ đã cung cấp không bao gồm thuế giá trị gia tăng.

Doanh thu thuần bao gồm:

	Giai đoạn ba tháng kết thúc ngày	
	31/3/2025	31/3/2024
	VND	VND
Tổng doanh thu		
▪ Bán thành phẩm	12.195.788.897.756	13.284.106.666.199
▪ Bán hàng hóa	692.316.259.214	748.331.383.267
▪ Cung cấp dịch vụ	11.050.784.618	7.830.281.266
▪ Cho thuê bất động sản đầu tư	1.739.468.982	2.468.160.384
▪ Doanh thu khác	64.509.445.866	82.153.768.650
	<b>12.965.404.856.436</b>	<b>14.124.890.259.766</b>
Trừ đi các khoản giảm trừ doanh thu		
▪ Chiết khấu thương mại	25.152.538.352	7.982.916.534
▪ Hàng bán bị trả lại	5.746.985.228	4.496.026.174
	<b>30.899.523.580</b>	<b>12.478.942.708</b>
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>12.934.505.332.856</b>	<b>14.112.411.317.058</b>

Trong đó, doanh thu với khách hàng là các bên liên quan như sau:

	Giai đoạn ba tháng kết thúc ngày	
	31/3/2025	31/3/2024
	VND	VND
Các công ty liên doanh, liên kết		
Del Monte – Vinamilk Dairy Philippines, Inc.	-	10.118.090.020
Công ty Cổ phần APIS	960.638.944	8.919.680.600
Công ty Cổ phần Chế biến Dừa Á Châu	138.888.889	179.642.400